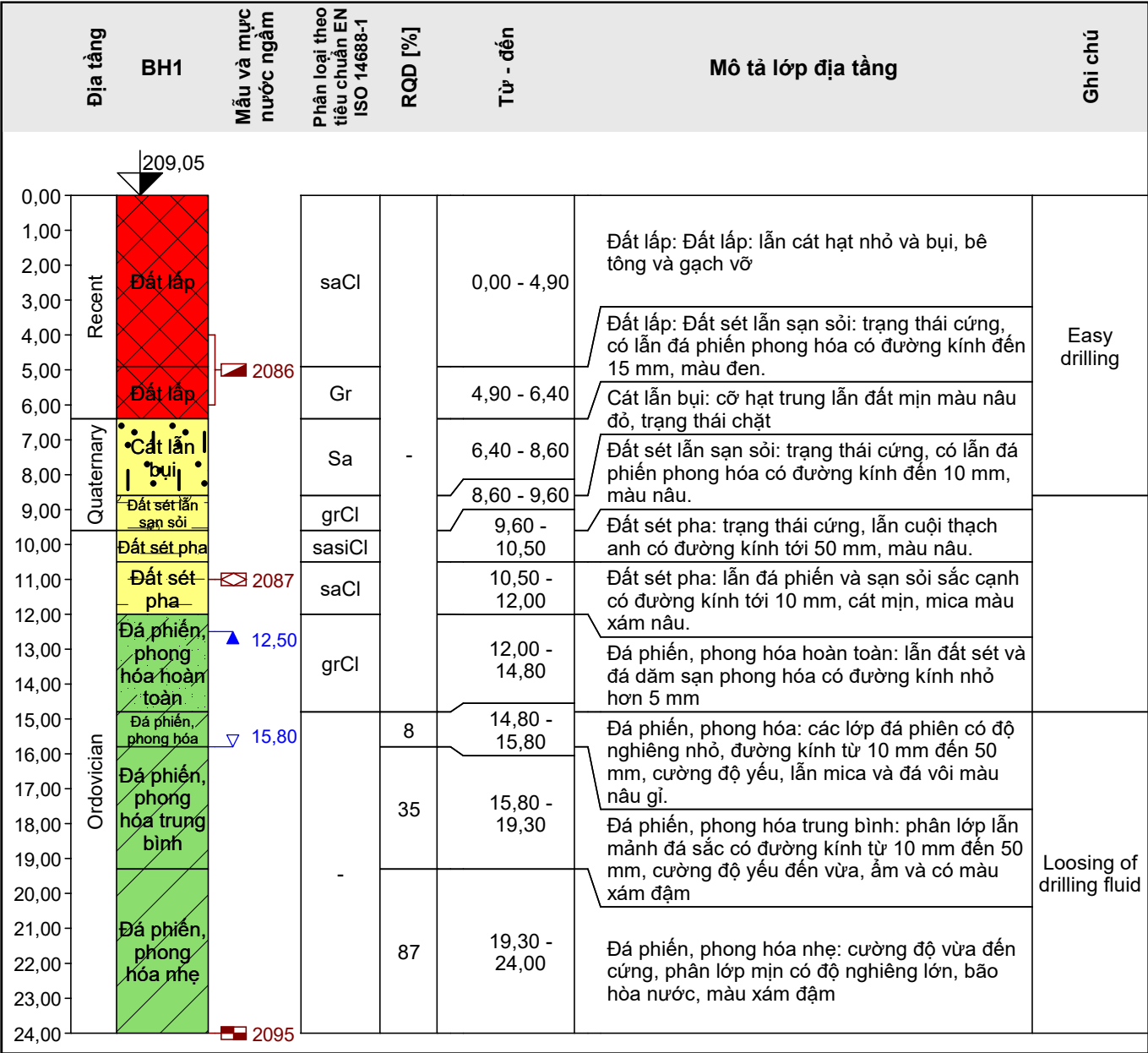


|                                                |                      |                  |                                                                                                         |                              |                      |     |
|------------------------------------------------|----------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|-----|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12,Praha 6,169 00 |                      |                  | Hình trụ hố khoan                                                                                       |                              |                      | BH1 |
| Dự án: Geological Survey - Deer House          |                      |                  |                                                                                                         |                              |                      |     |
| Mã số dự án: 2018_A-017                        |                      | Phụ lục số: A.1G |                                                                                                         | Thiết bị khoan: Hütte 202 TF |                      |     |
| Vị trí: Prague 12                              |                      |                  | Độ sâu tổng thể: 24,00 m                                                                                |                              | Vị trí hố khoan:     |     |
| Ngày bắt đầu: 22.11.2017                       | Tổ trưởng: Mr. Young |                  | Mức nước ngầm:<br><div>Mức nước trong hố khoan: 15,80 m</div> <div>Mức nước ngầm ổn định: 12,50 m</div> |                              | Tọa độ X: 1039757,71 |     |
| Ngày kết thúc: 23.11.2017                      | Mô tả: Mr. Smith     |                  |                                                                                                         |                              | Tọa độ Y: 745144,86  |     |
| Tỉ lệ: Một trang                               |                      |                  |                                                                                                         |                              | Tọa độ Z: 209,05 m   |     |
| Khoan:                                         |                      |                  | Ổng chống:                                                                                              |                              |                      |     |
| Độ sâu từ                                      | Độ sâu tới           | Đường kính khoan | Độ sâu từ                                                                                               | Độ sâu tới                   | Đường kính ống chống |     |
| 0,00 m                                         | 20,00 m              | 195 mm           | 0,00 m                                                                                                  | 20,00 m                      | 178 mm               |     |
| 20,00 m                                        | 24,00 m              | 156 mm           |                                                                                                         |                              |                      |     |

| Địa tầng | Thí nghiệm hiện trường<br>BH1 | Mẫu và mực nước ngầm           | Phân loại theo tiêu chuẩn EN ISO 14688-1 | Từ - đến      | Địa tầng | Mặt cắt địa chất<br>BH1        | Mẫu và mực nước ngầm | Từ - đến      | Ghi chú       |
|----------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------|---------------|----------|--------------------------------|----------------------|---------------|---------------|
|          |                               |                                |                                          |               |          |                                |                      |               |               |
| 0,00     | 209,05                        |                                |                                          |               | 0,00     | 209,05                         |                      |               |               |
| 1,00     | Recent                        | Đất lấp                        | saCl                                     | 0,00 - 4,90   | 1,00     | Đất lấp                        |                      | 0,00 - 6,40   | Easy drilling |
| 2,00     |                               |                                |                                          |               | 2,00     |                                |                      |               |               |
| 3,00     | Recent                        | Đất lấp                        | Gr                                       | 4,90 - 6,40   | 3,00     | Đất lấp                        |                      | 0,00 - 6,40   | Easy drilling |
| 4,00     |                               |                                |                                          |               | 4,00     |                                |                      |               |               |
| 5,00     | Quaternary                    | Đất lấp                        | Sa                                       | 6,40 - 8,60   | 5,00     | Đất lấp                        |                      | 0,00 - 6,40   | Easy drilling |
| 6,00     |                               |                                |                                          |               | 6,00     |                                |                      |               |               |
| 7,00     | Quaternary                    | Cát lẫn bụi                    | grCl                                     | 8,60 - 9,60   | 7,00     | Đất sét pha                    |                      | 6,40 - 12,00  |               |
| 8,00     |                               |                                |                                          |               | 8,00     |                                |                      |               |               |
| 9,00     | Quaternary                    | Đất sét lẫn sạn sỏi            | sasiCl                                   | 9,60 - 10,50  | 9,00     | Đất sét pha                    |                      | 6,40 - 12,00  |               |
| 10,00    |                               |                                |                                          |               | 10,00    |                                |                      |               |               |
| 11,00    | Quaternary                    | Đất sét pha                    | saCl                                     | 10,50 - 12,00 | 11,00    | Đất sét pha                    |                      | 6,40 - 12,00  |               |
| 12,00    |                               |                                |                                          |               | 12,00    |                                |                      |               |               |
| 13,00    | Ordovician                    | Đá phiến, phong hóa hoàn toàn  | grCl                                     | 12,00 - 14,80 | 13,00    | Đá phiến, phong hóa hoàn toàn  |                      | 12,00 - 15,80 |               |
| 14,00    |                               |                                |                                          |               | 14,00    |                                |                      |               |               |
| 15,00    | Ordovician                    | Đá phiến, phong hóa            |                                          | 14,80 - 15,80 | 15,00    | Đá phiến, phong hóa            |                      | 12,00 - 15,80 |               |
| 16,00    |                               |                                |                                          |               | 16,00    |                                |                      |               |               |
| 17,00    | Ordovician                    | Đá phiến, phong hóa trung bình |                                          | 15,80 - 19,30 | 17,00    | Đá phiến, phong hóa trung bình |                      | 15,80 - 19,30 |               |
| 18,00    |                               |                                |                                          |               | 18,00    |                                |                      |               |               |
| 19,00    | Ordovician                    | Đá phiến, phong hóa nhẹ        |                                          | 19,30 - 24,00 | 19,00    | Đá phiến, phong hóa nhẹ        |                      | 15,80 - 19,30 |               |
| 20,00    |                               |                                |                                          |               | 20,00    |                                |                      |               |               |
| 21,00    | Ordovician                    | Đá phiến, phong hóa nhẹ        |                                          | 19,30 - 24,00 | 21,00    | Đá phiến, phong hóa nhẹ        |                      | 15,80 - 19,30 |               |
| 22,00    |                               |                                |                                          |               | 22,00    |                                |                      |               |               |
| 23,00    | Ordovician                    | Đá phiến, phong hóa nhẹ        |                                          | 19,30 - 24,00 | 23,00    | Đá phiến, phong hóa nhẹ        |                      | 15,80 - 19,30 |               |
| 24,00    |                               |                                |                                          |               | 24,00    |                                |                      |               |               |

|              |                         |   |                    |
|--------------|-------------------------|---|--------------------|
| <b>Khóa:</b> |                         |   |                    |
| ▽            | Mức nước trong hố khoan | ☒ | nguyên trạng       |
| ▲            | Mức nước ổn định        | ☒ | không nguyên trạng |
|              |                         | ☒ | cường độ đá        |

|                                                |                      |                  |                                                                                                         |                              |                      |     |
|------------------------------------------------|----------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|-----|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12,Praha 6,169 00 |                      |                  | Hình trụ hố khoan                                                                                       |                              |                      | BH1 |
| Dự án: Geological Survey - Deer House          |                      |                  |                                                                                                         |                              |                      |     |
| Mã số dự án: 2018_A-017                        |                      |                  | Phụ lục số: A.1G                                                                                        | Thiết bị khoan: Hütte 202 TF |                      |     |
| Vị trí: Prague 12                              |                      |                  | Độ sâu tổng thể: 24,00 m                                                                                |                              | Vị trí hố khoan:     |     |
| Ngày bắt đầu: 22.11.2017                       | Tổ trưởng: Mr. Young |                  | Mức nước ngầm:<br><div>Mức nước trong hố khoan: 15,80 m</div> <div>Mức nước ngầm ổn định: 12,50 m</div> |                              | Tọa độ X: 1039757,71 |     |
| Ngày kết thúc: 23.11.2017                      | Mô tả: Mr. Smith     |                  |                                                                                                         |                              | Tọa độ Y: 745144,86  |     |
| Tỉ lệ: Một trang                               |                      |                  |                                                                                                         |                              | Tọa độ Z: 209,05 m   |     |
| Khoan:                                         |                      |                  | Ổng chống:                                                                                              |                              |                      |     |
| Độ sâu từ                                      | Độ sâu tới           | Đường kính khoan | Độ sâu từ                                                                                               | Độ sâu tới                   | Đường kính ống chống |     |
| 0,00 m                                         | 20,00 m              | 195 mm           | 0,00 m                                                                                                  | 20,00 m                      | 178 mm               |     |
| 20,00 m                                        | 24,00 m              | 156 mm           |                                                                                                         |                              |                      |     |



Khóa:

Mức nước trong hố khoan

Mức nước ổn định

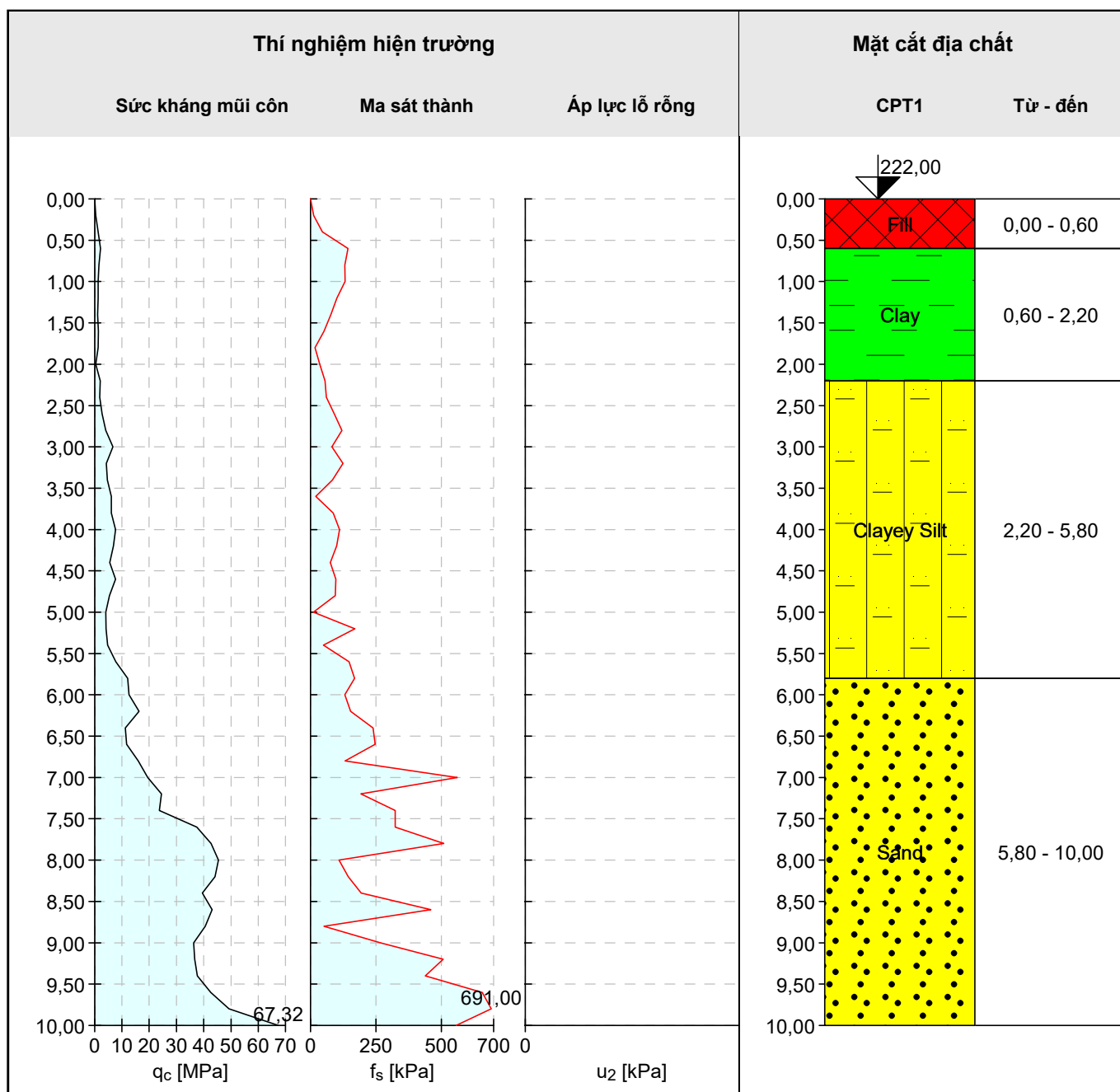
nguyên trạng

không nguyên trạng

cường độ đá

[GEO5 - Địa tầng | phiên bản 5.2019.8.0 | khóa cứng 4001 / 14 | Fine Programmer Key | Copyright © 2018 Fine spol. s r.o. All Rights Reserved | www.finesoftware.eu]

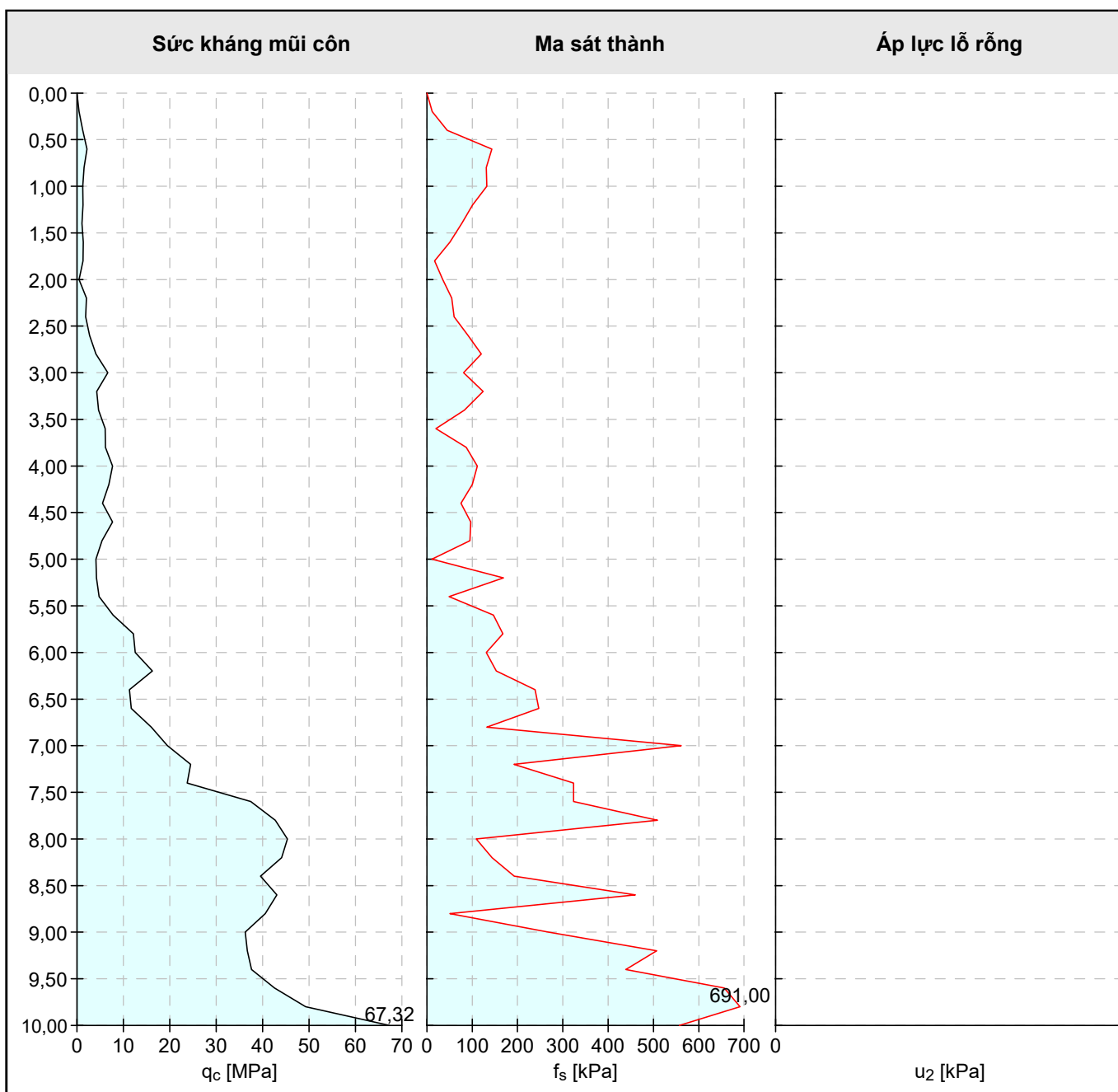
|                                                  |  |                                 |  |                                                             |
|--------------------------------------------------|--|---------------------------------|--|-------------------------------------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm xuyên côn tĩnh (CPT) |  | CPT1                                                        |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                 |  |                                                             |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 17.C                |  | Loại thí nghiệm: TE2                                        |
| Vị trí: Stará 14/78, Hradec Králové              |  |                                 |  |                                                             |
| Số liệu đo: Joe Fieldman                         |  | Hệ tọa độ: S-JTSK / Baltic      |  | Loại côn: Ac=1000 mm <sup>2</sup><br>Phương pháp áp dụng: 2 |
| Đánh giá: Bill New                               |  | Tọa độ X: 1039700,63            |  |                                                             |
| Ngày thí nghiệm: 10.08.2016                      |  | Tọa độ Y: 745200,84             |  | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-1                             |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Tọa độ Z: 222,00 m              |  | Độ sâu điểm thứ nhất: 0,00 m                                |
| Thiết bị: PenSta A22                             |  | Vị trí lọc: u <sub>2</sub>      |  | Độ sâu tổng thể: 10,00 m                                    |
|                                                  |  |                                 |  | Mức nước ngầm: 5,00 m                                       |



#### Ghi chú:

- Sunny/ Partially cloudy/ Calm
- Raw data not modified

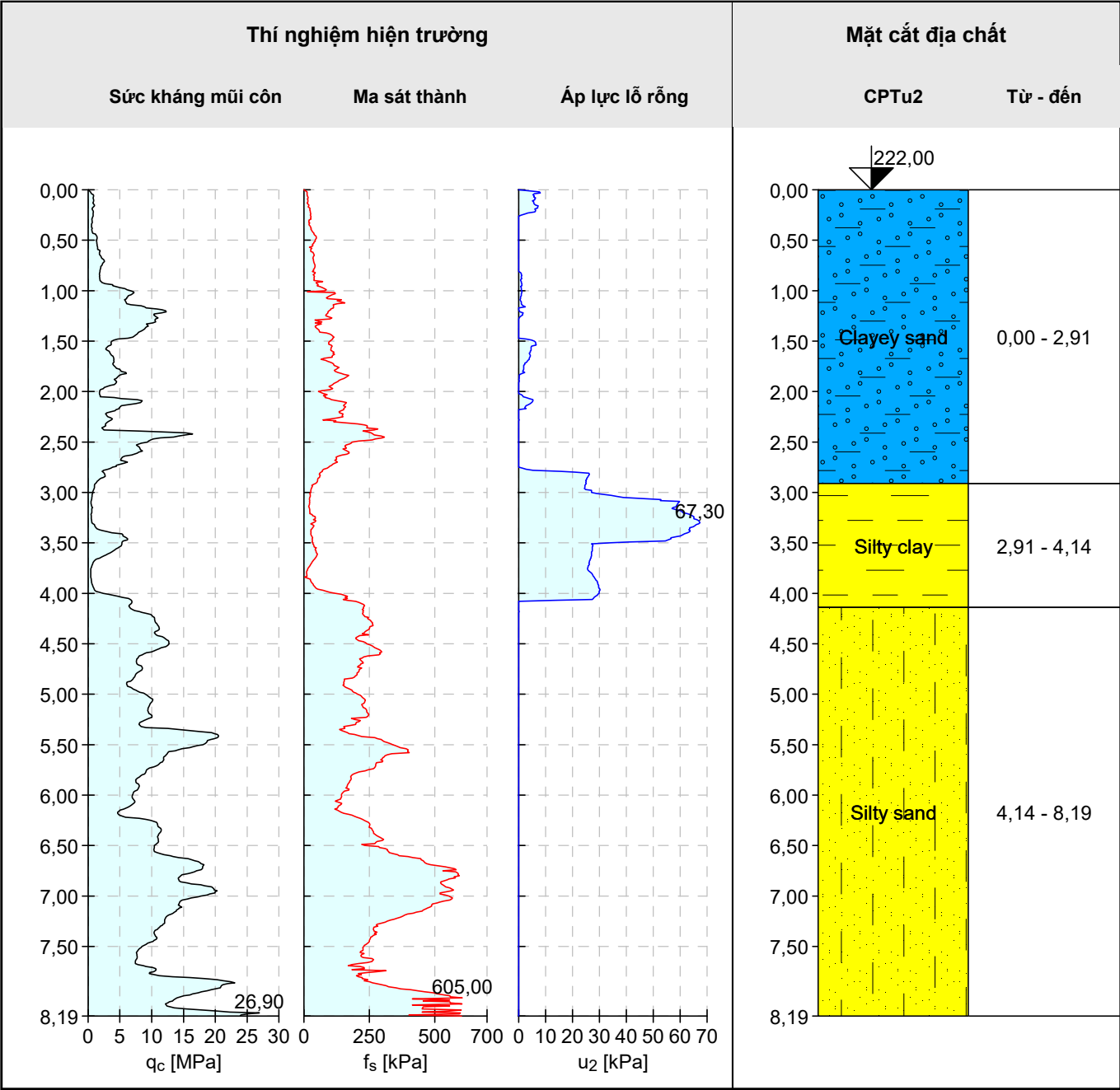
|                                                  |  |                                 |  |                                   |
|--------------------------------------------------|--|---------------------------------|--|-----------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm xuyên côn tĩnh (CPT) |  | CPT1                              |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                 |  |                                   |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 17.C                |  | Loại thí nghiệm: TE2              |
| Vị trí: Stará 14/78, Hradec Králové              |  |                                 |  |                                   |
| Số liệu đo: Joe Fieldman                         |  | Hệ tọa độ: S-JTSK / Baltic      |  | Loại côn: Ac=1000 mm <sup>2</sup> |
| Đánh giá: Bill New                               |  | Tọa độ X: 1039700,63            |  | Phương pháp áp dụng: 2            |
| Ngày thí nghiệm: 10.08.2016                      |  | Tọa độ Y: 745200,84             |  | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-1   |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Tọa độ Z: 222,00 m              |  | Độ sâu điểm thứ nhất: 0,00 m      |
| Thiết bị: PenSta A22                             |  | Vị trí lọc: u <sub>2</sub>      |  | Độ sâu tổng thể: 10,00 m          |
|                                                  |  |                                 |  | Mức nước ngầm: 5,00 m             |



#### Ghi chú:

- Sunny/ Partially cloudy/ Calm
- Raw data not modified

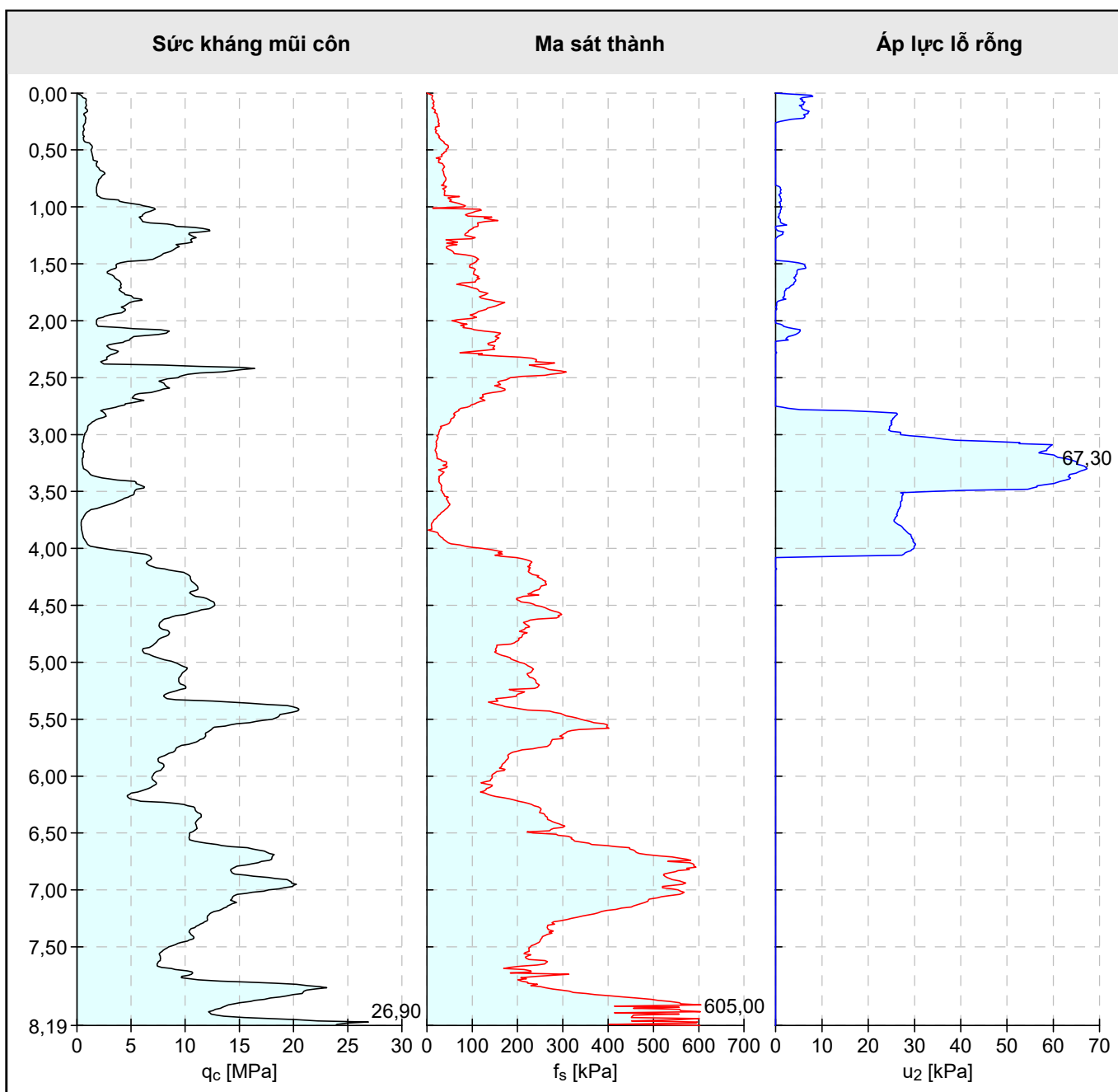
|                                                  |  |                                   |  |                                 |
|--------------------------------------------------|--|-----------------------------------|--|---------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm xuyên côn tĩnh (CPT)   |  | CPTu2                           |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                   |  |                                 |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 17.C                  |  | Loại thí nghiệm: TE2            |
| Vị trí: Stará 14/78, Hradec Králové              |  | Loại côn: Ac=1000 mm <sup>2</sup> |  |                                 |
| Số liệu đo: Joe Fieldman                         |  | Hệ tọa độ: S-JTSK / Baltic        |  | Phương pháp áp dụng: 2          |
| Đánh giá: Bill New                               |  | Tọa độ X: 1039714,63              |  | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-1 |
| Ngày thí nghiệm: 10.08.2017                      |  | Tọa độ Y: 745201,84               |  | Độ sâu điểm thứ nhất: 0,00 m    |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Tọa độ Z: 222,00 m                |  | Độ sâu tổng thể: 8,19 m         |
| Thiết bị: PenSta A22                             |  | Vị trí lọc: u <sub>2</sub>        |  | Mức nước ngầm: 5,00 m           |



**Ghi chú:**

- Sunny/ Partially cloudy/ Calm
- Raw data not modified

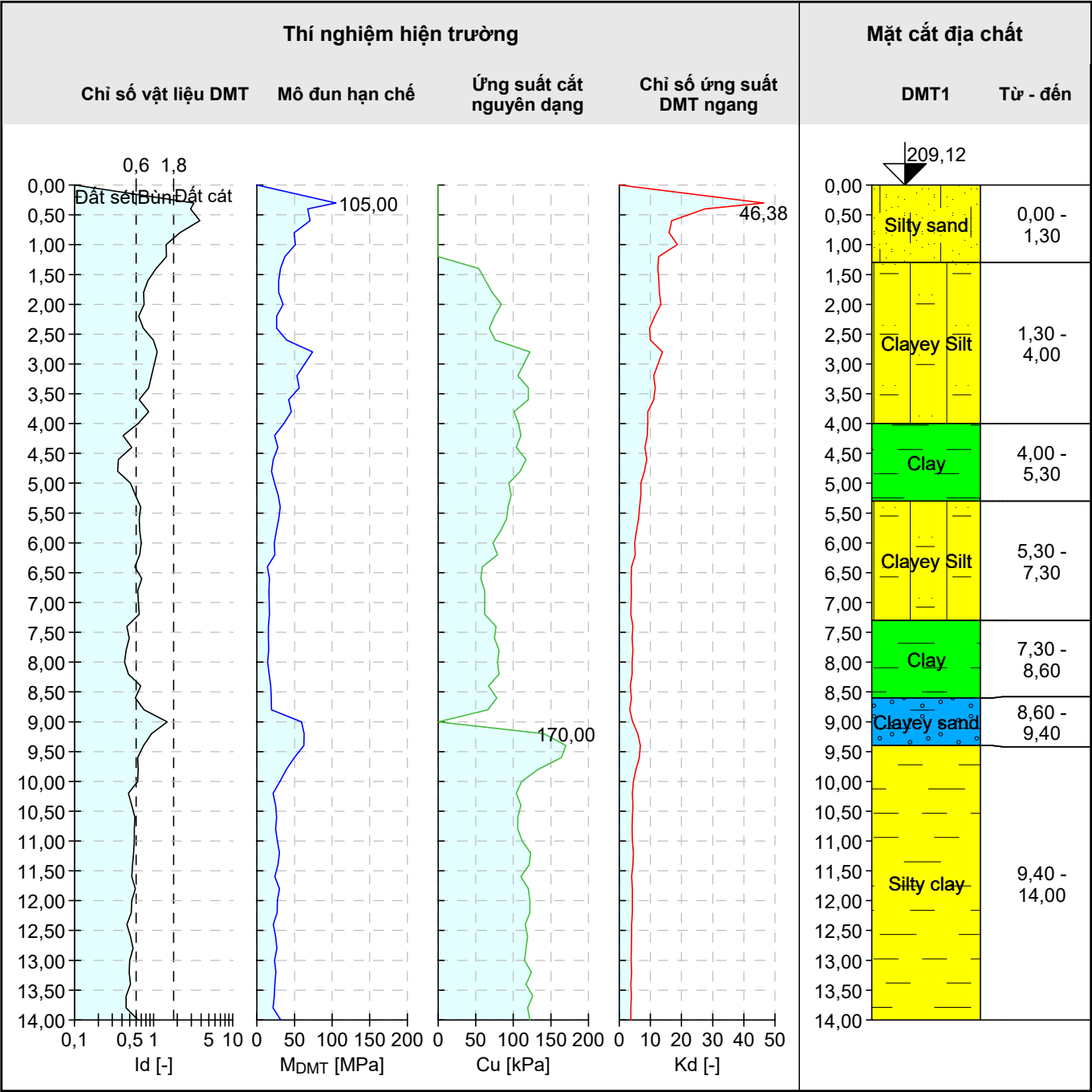
|                                                  |  |                                 |  |                                   |
|--------------------------------------------------|--|---------------------------------|--|-----------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm xuyên côn tĩnh (CPT) |  | CPTu2                             |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                 |  |                                   |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 17.C                |  | Loại thí nghiệm: TE2              |
| Vị trí: Stará 14/78, Hradec Králové              |  |                                 |  |                                   |
| Số liệu đo: Joe Fieldman                         |  | Hệ tọa độ: S-JTSK / Baltic      |  | Loại côn: Ac=1000 mm <sup>2</sup> |
| Đánh giá: Bill New                               |  | Tọa độ X: 1039714,63            |  | Phương pháp áp dụng: 2            |
| Ngày thí nghiệm: 10.08.2017                      |  | Tọa độ Y: 745201,84             |  | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-1   |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Tọa độ Z: 222,00 m              |  | Độ sâu điểm thứ nhất: 0,00 m      |
| Thiết bị: PenSta A22                             |  | Vị trí lọc: u <sub>2</sub>      |  | Độ sâu tổng thể: 8,19 m           |
|                                                  |  |                                 |  | Mức nước ngầm: 5,00 m             |



#### Ghi chú:

- Sunny/ Partially cloudy/ Calm
- Raw data not modified

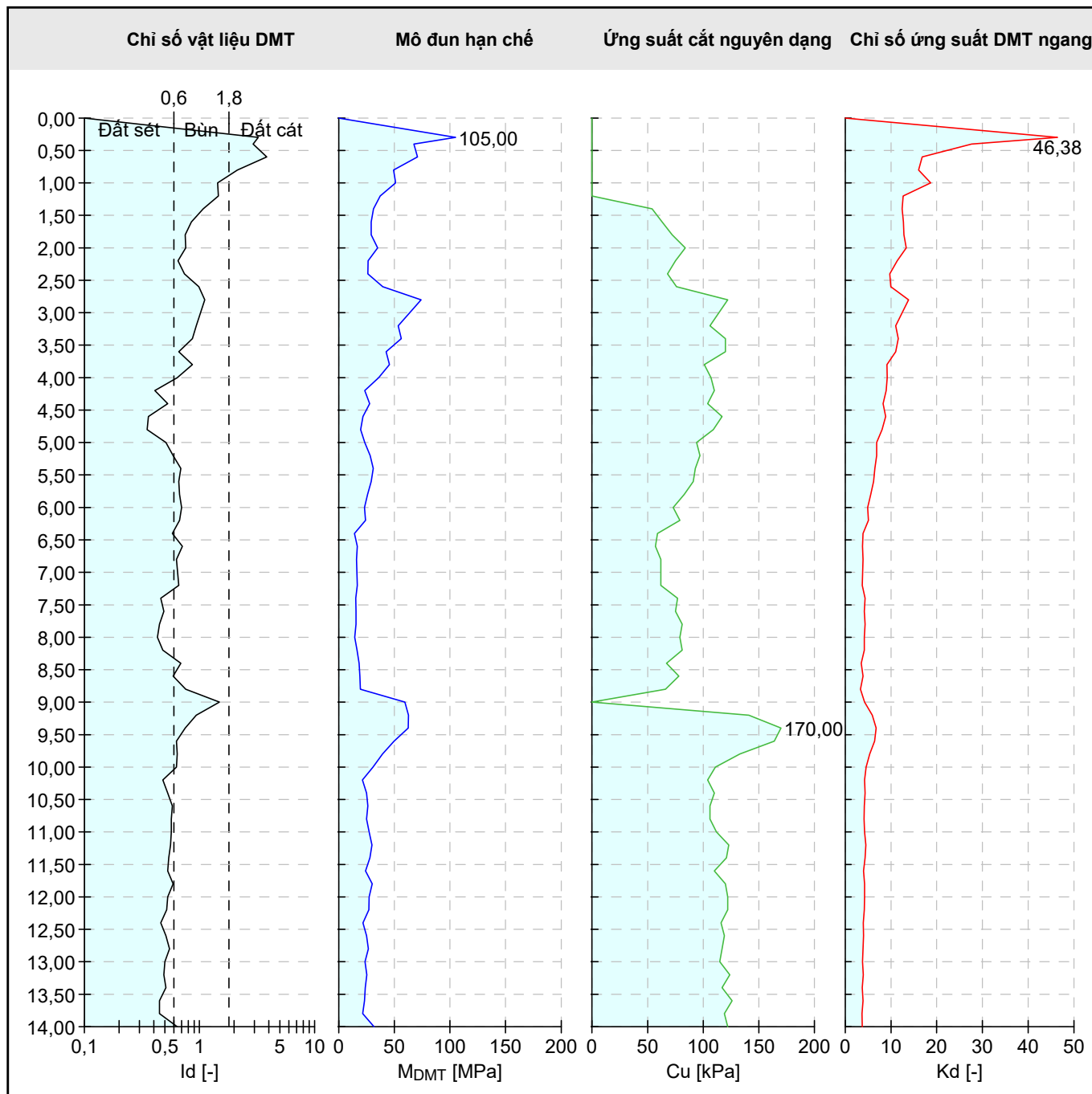
|                                                  |  |                                  |  |                               |
|--------------------------------------------------|--|----------------------------------|--|-------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm giãn nở ké (DMT)      |  | DMT1                          |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                  |  |                               |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 21/c7.               |  | Độ sâu tổng thể: 14,00 m      |
| Vị trí: New street 22/ Liberec                   |  | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-11 |  |                               |
| Số liệu đo: Bill Fieldman                        |  | Tọa độ X: 1039757,12             |  | ΔA <sub>ini</sub> : 11,00 kPa |
| Đánh giá: Joe Freeman                            |  | Tọa độ Y: 745165,25              |  | ΔB <sub>ini</sub> : 24,00 kPa |
| Ngày thí nghiệm: 11.10.2016                      |  | Tọa độ Z: 209,12 m               |  | ΔA <sub>end</sub> : 18,00 kPa |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Mức nước ngầm: 5,00 m            |  | ΔB <sub>end</sub> : 64,00 kPa |



**Ghi chú:**

- Cloudy/ Windy / 21°C
- Raw data not modified
- Equipment checked and in accordance with EN ISO 22476-11

|                                                  |                       |                                  |                              |                          |
|--------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------|------------------------------|--------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |                       | Thí nghiệm giãn nở ké (DMT)      |                              | DMT1                     |
| Dự án: <b>Geological Survey - Deer House</b>     |                       |                                  |                              |                          |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |                       | Phụ lục số: 21/c7.               |                              | Độ sâu tổng thể: 14,00 m |
| Vị trí: New street 22/ Liberec                   |                       | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-11 |                              |                          |
| Số liệu đo: Bill Fieldman                        | Tọa độ X: 1039757,12  | Áp lực hiệu chỉnh:               | $\Delta A_{ini}$ : 11,00 kPa |                          |
| Đánh giá: Joe Freeman                            | Tọa độ Y: 745165,25   |                                  | $\Delta B_{ini}$ : 24,00 kPa |                          |
| Ngày thí nghiệm: 11.10.2016                      | Tọa độ Z: 209,12 m    |                                  | $\Delta A_{end}$ : 18,00 kPa |                          |
| Tỉ lệ: Một trang                                 | Mức nước ngầm: 5,00 m |                                  | $\Delta B_{end}$ : 64,00 kPa |                          |

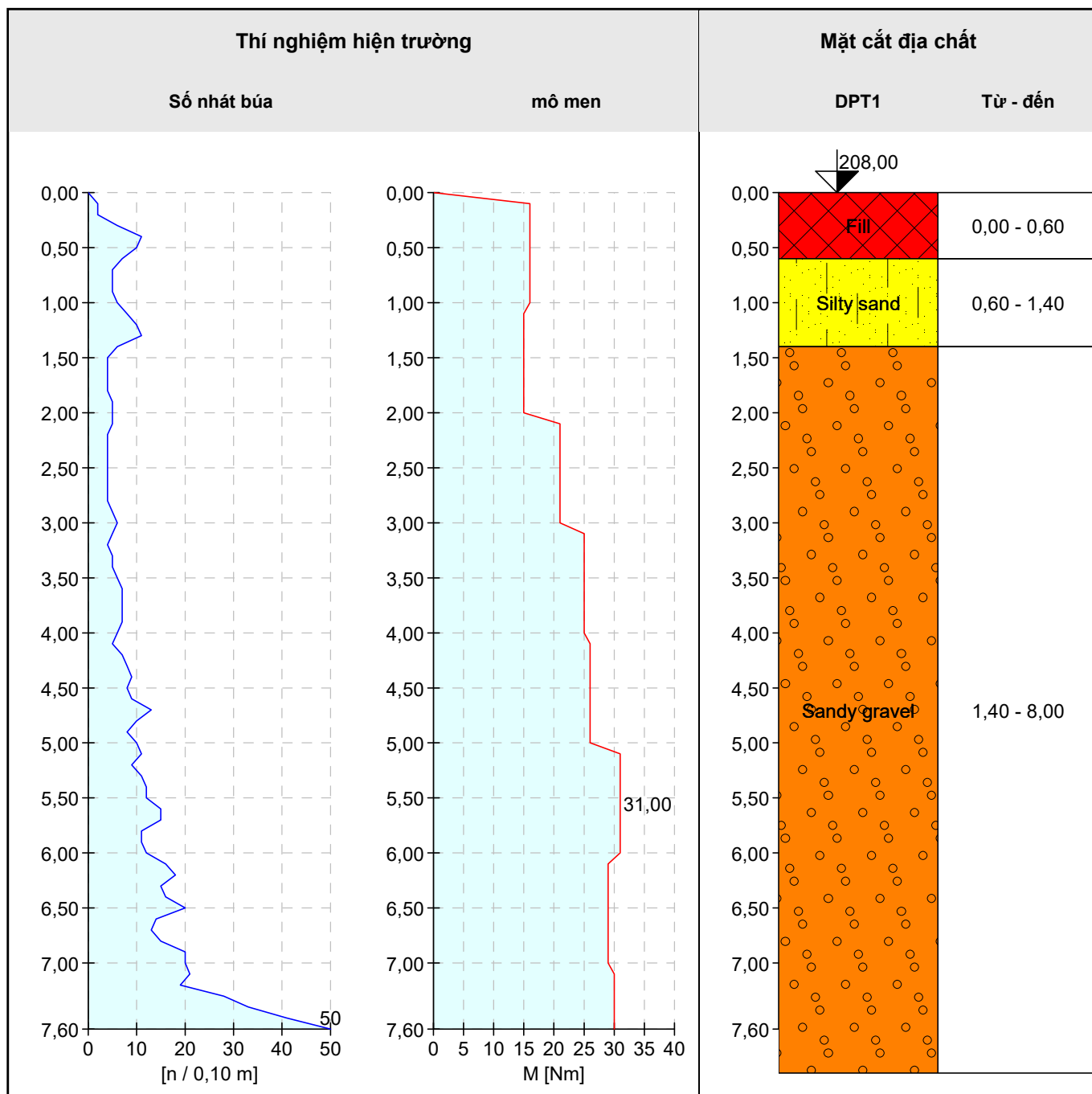


#### Ghi chú:

- Cloudy/ Windy / 21°C
- Raw data not modified
- Equipment checked and in accordance with EN ISO 22476-11



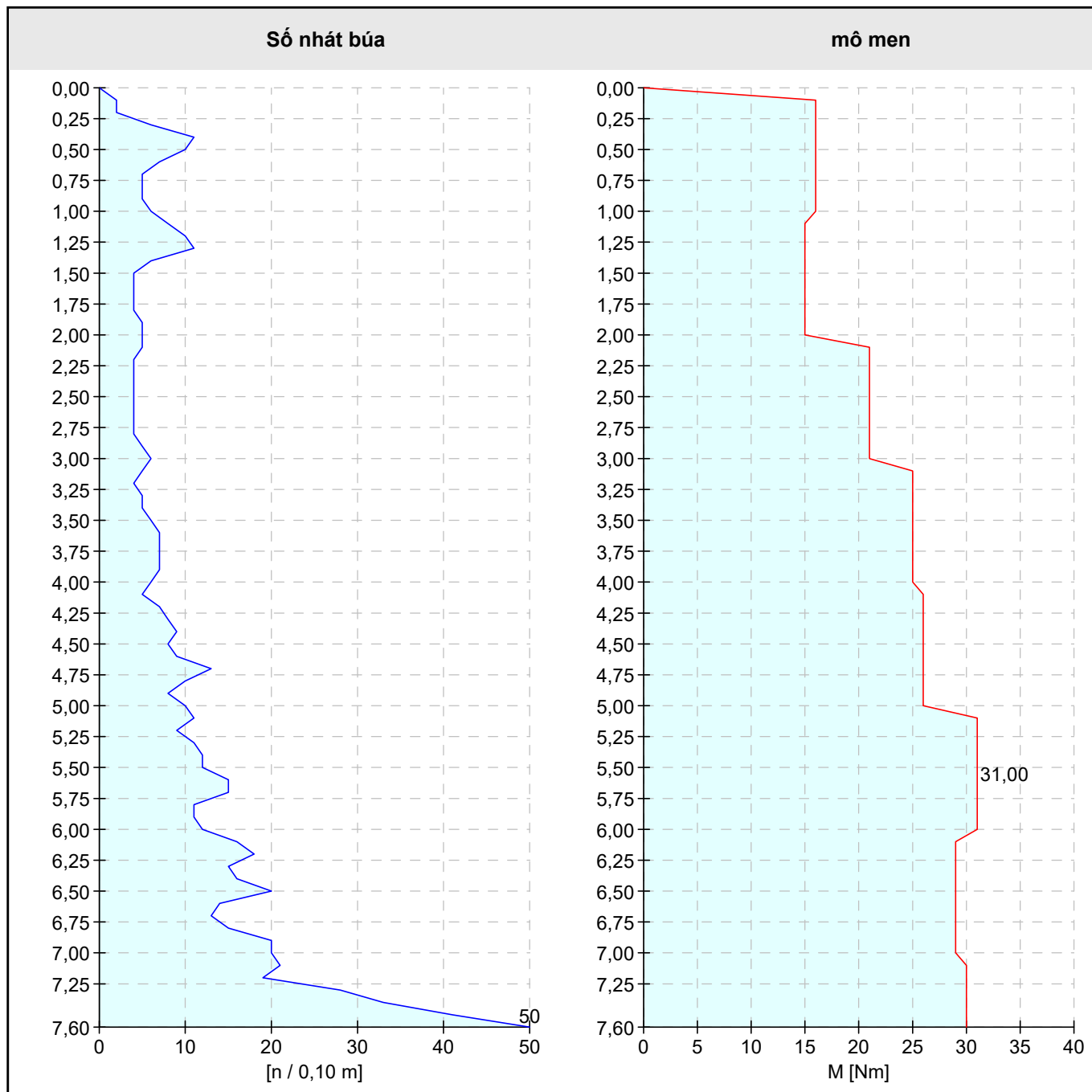
|                                                  |  |                       |  |                                      |
|--------------------------------------------------|--|-----------------------|--|--------------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Xuyên động (DPT)      |  | DPT1                                 |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                       |  |                                      |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 123.B     |  | Loại thí nghiệm: DPH                 |
| Vị trí: Horní 128-37/ Svitavy                    |  |                       |  | Loại côn: Fixed / 15 cm <sup>2</sup> |
| Số liệu đo: Joe Fieldman                         |  | Tọa độ X: 1039757,71  |  | Loại đe: Loose / 18 kg               |
| Đánh giá: Anthony Old                            |  | Tọa độ Y: 745200,84   |  | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-2      |
| Ngày thí nghiệm: 26.09.2018                      |  | Tọa độ Z: 208,00 m    |  | Khoảng cách xuyên: 0,10 m            |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Mức nước ngầm: 5,00 m |  | Độ sâu tổng thể: 7,60 m              |



#### Ghi chú:

- Sunny/ Partially cloudy/ Calm
- Testing equipment Borrodril
- Raw data not modified
- Equipment checked and in accordance with EN ISO 22476-2, 5.1

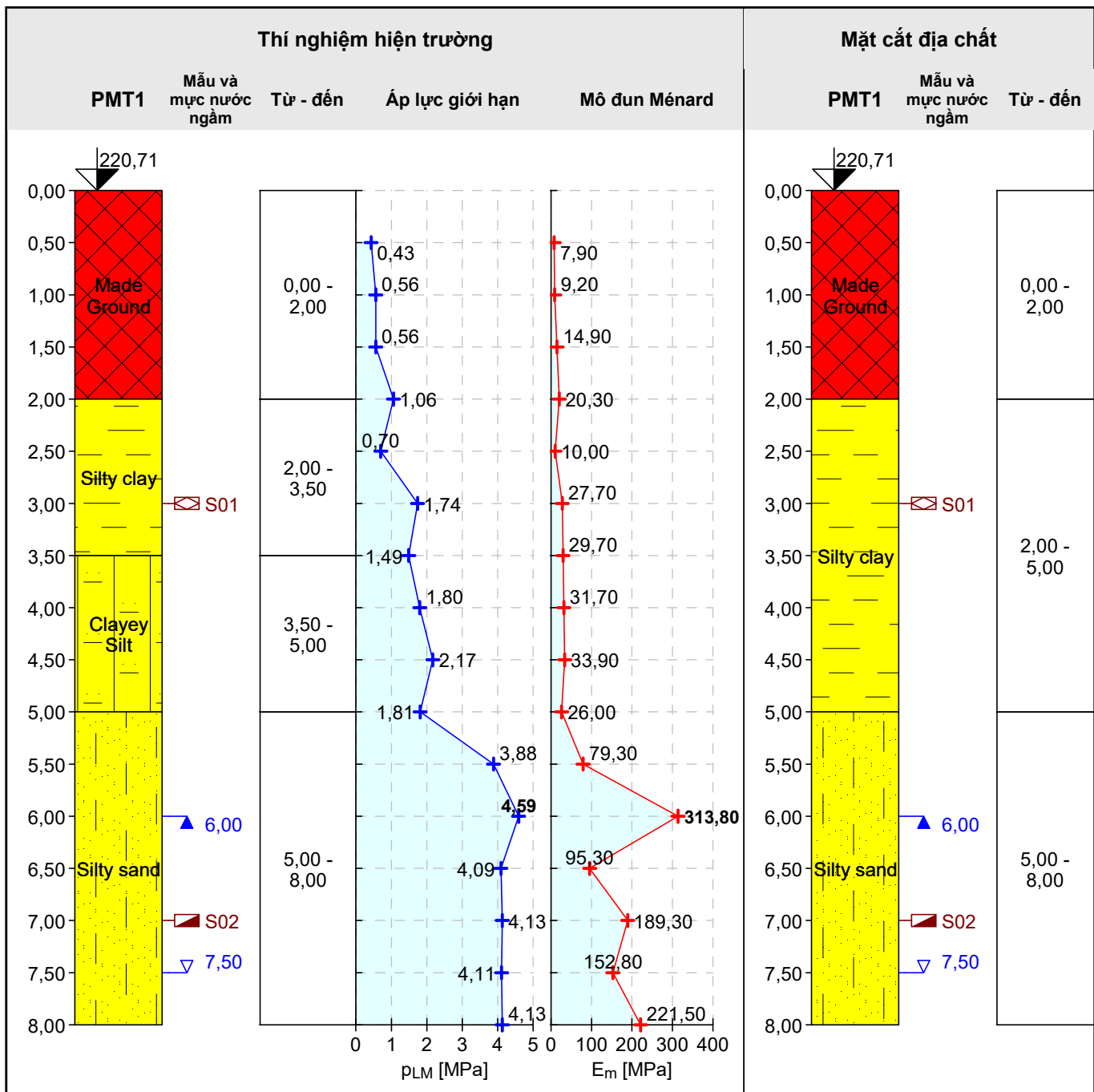
|                                                  |                                      |                                 |                        |
|--------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |                                      | <b>Xuyên động (DPT)</b>         | <b>DPT1</b>            |
| Dự án: <b>Geological Survey - Deer House</b>     |                                      |                                 |                        |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          | Phụ lục số: 123.B                    | Loại thí nghiệm: <b>DPH</b>     |                        |
| Vị trí: Horní 128-37/ Svitavy                    | Loại côn: Fixed / 15 cm <sup>2</sup> |                                 | Loại đe: Loose / 18 kg |
| Số liệu đo: Joe Fieldman                         | Tọa độ X: 1039757,71                 | Theo tiêu chuẩn: EN ISO 22476-2 |                        |
| Đánh giá: Anthony Old                            | Tọa độ Y: 745200,84                  | Khoảng cách xuyên: 0,10 m       |                        |
| Ngày thí nghiệm: 26.09.2018                      | Tọa độ Z: 208,00 m                   | Độ sâu tổng thể: 7,60 m         |                        |
| Tỉ lệ: Một trang                                 | Mức nước ngầm: 5,00 m                |                                 |                        |



#### Ghi chú:

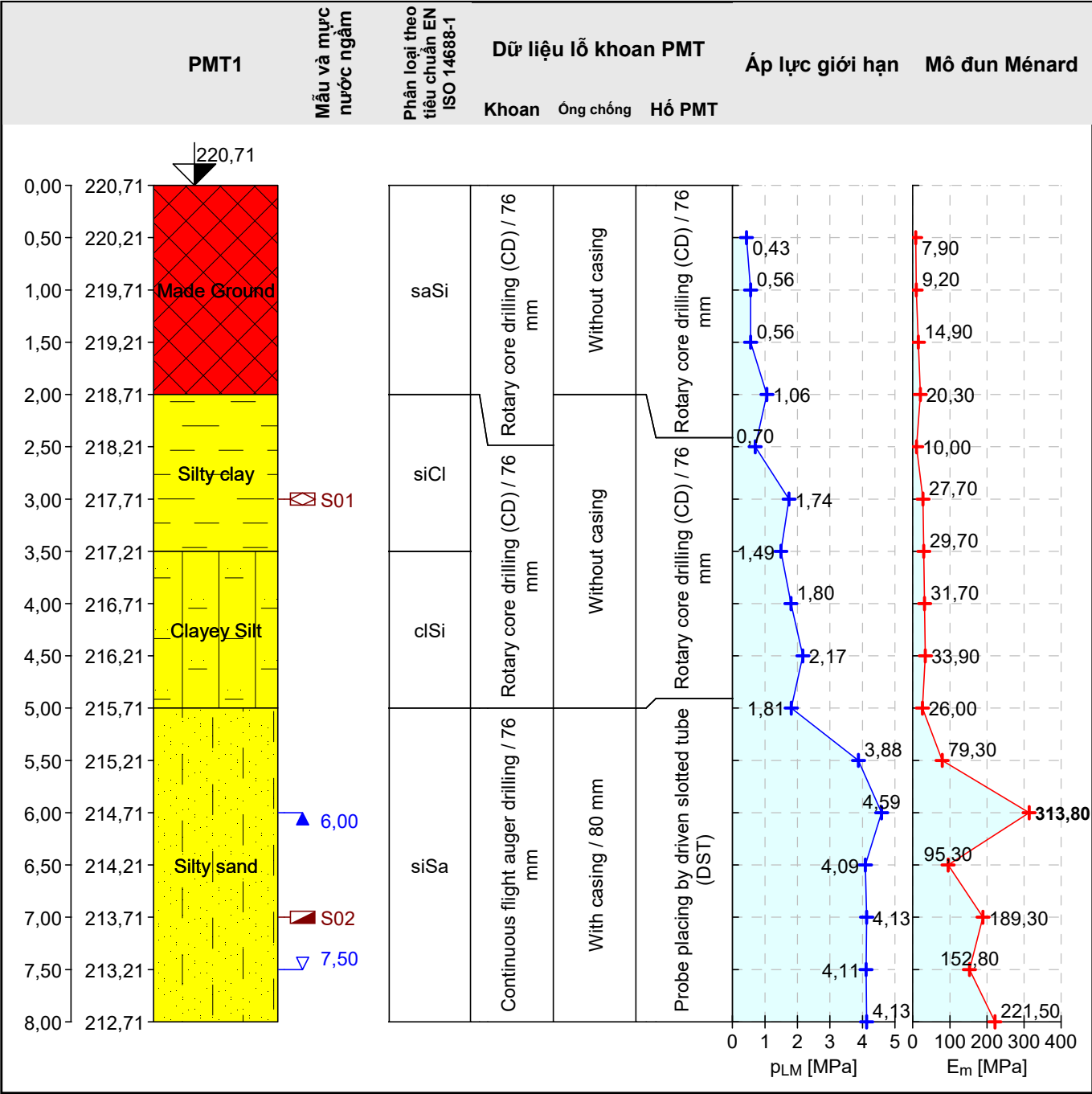
- Sunny/ Partially cloudy/ Calm
- Testing equipment Borrodril
- Raw data not modified
- Equipment checked and in accordance with EN ISO 22476-2, 5.1

|                                                  |  |                                    |  |                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------|--|------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm nén hơi (PMT)           |  | PMT1                                                                                                                       |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                    |  |                                                                                                                            |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 21/a                   |  | Độ sâu tổng thể: 8,00 m                                                                                                    |
| Vị trí: Prague - Hloubětín                       |  |                                    |  | Mức nước trong hố khoan: 7,50 m                                                                                            |
| Ngày bắt đầu: 15.05.2018                         |  | Tọa độ X: 1039720,54               |  | Mức nước ngầm ổn định: 6,00 m                                                                                              |
| Ngày kết thúc: 15.05.2018                        |  | Tọa độ Y: 745200,84                |  | Loại thử tục: B - with data logger                                                                                         |
| Xử lý: Joe Freeman                               |  | Tọa độ Z: 220,71 m                 |  | Theo tiêu chuẩn: Hiện trường xây dựng:  |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Phương pháp đo sâu nghiêng: 5,00 ° |  | EN ISO 22476-4                                                                                                             |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------|
| <b>Khóa:</b><br> Mức nước trong hố khoan<br> Mức nước ổn định<br> nguyên trạng<br> không nguyên trạng |  | <b>Ghi chú:</b><br>- Cloudy/ Windy / 12°C<br>- Raw data not modified |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------|

|                                                  |  |                                    |  |                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------|--|------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| FINE spol. s r.o.<br>Závěrka 12, Praha 6, 169 00 |  | Thí nghiệm nén hơi (PMT)           |  | PMT1                                                                                                                       |
| Dự án: Geological Survey - Deer House            |  |                                    |  |                                                                                                                            |
| Mã số dự án: 2018_A-017                          |  | Phụ lục số: 21/a                   |  | Độ sâu tổng thể: 8,00 m                                                                                                    |
| Vị trí: Prague - Hloubětín                       |  |                                    |  | Mức nước trong hố khoan: 7,50 m                                                                                            |
| Ngày bắt đầu: 15.05.2018                         |  | Tọa độ X: 1039720,54               |  | Mức nước ngầm ổn định: 6,00 m                                                                                              |
| Ngày kết thúc: 15.05.2018                        |  | Tọa độ Y: 745200,84                |  | Loại thử tục: B - with data logger                                                                                         |
| Xử lý: Joe Freeman                               |  | Tọa độ Z: 220,71 m                 |  | Theo tiêu chuẩn: Hiện trường xây dựng:  |
| Tỉ lệ: Một trang                                 |  | Phương pháp đo sâu nghiêng: 5,00 ° |  | EN ISO 22476-4                                                                                                             |



|                                                                                                                                                                                                                                              |  |                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Khóa:</b><br><div> <div>▼</div> <div>▲</div> </div> <div> <div>Mức nước trong hố khoan</div> <div>Mức nước ổn định</div> </div> <div> <div>⊠</div> <div>⊞</div> </div> <div> <div>nguyên trạng</div> <div>không nguyên trạng</div> </div> |  | <b>Ghi chú:</b><br><div> <div>- Cloudy/ Windy / 12°C</div> <div>- Raw data not modified</div> </div> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------|